

Số: 48/LĐLĐ

Lai Châu, ngày 27 tháng 11 năm 2023

V/v đơn đốc việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động

Kính gửi:

- Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố
- Các Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức
- CĐCS Trưng ương trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Công văn số 3980/UBND-VX, ngày 18/10/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về việc tăng cường quản lý, tuân thủ pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, và Công văn số 1941/SLĐT BXH-QLLĐ-GDNN, ngày 22/11/2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc đơn đốc việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

Thời gian vừa qua, các cấp Công đoàn tích cực phối hợp cùng với chính quyền, chuyên môn, Ban Giám đốc, Chủ sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh đã triển khai nhiều hoạt động, giải pháp nhằm nâng cao công tác an toàn, vệ sinh lao động, hạn chế xảy ra tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Tuy nhiên, qua thống kê trong 02 năm 2022, 2023 trên địa bàn tỉnh Lai Châu vẫn còn xảy ra nhiều vụ tai nạn lao động chết người trong khu vực có quan hệ lao động. Hầu hết các vụ TNLĐ này đều có liên quan đến việc sử dụng, quản lý máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm...

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị các cấp Công đoàn phối hợp cùng với chính quyền, chuyên môn, Ban Giám đốc, Chủ sử dụng lao động vận động đơn đốc người lao động chấp hành đúng, đầy đủ các quy định về an toàn, vệ sinh lao động, trong đó cần lưu ý một số nội dung sau:

1. Phối hợp tổ chức và triển khai hoạt động của bộ phận An toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ), bộ phận y tế, Hội đồng ATVSLĐ cơ sở; Mạng lưới An toàn vệ sinh viên tại cơ sở theo quy định tại Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.

2. Tích cực tham gia xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động. Đối với các công việc phát sinh trong năm kế hoạch thì phải bổ sung nội dung phù hợp vào kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động theo Điều 76 Luật ATVSLĐ.

3. Giám sát hoạt động tổ chức huấn luyện ATVSLĐ đúng, đầy đủ cho các nhóm đối tượng theo quy định tại Điều 14 Luật ATVSLĐ; Nghị định số 44/2016/NĐ-CP, ngày 15/5/2016 và Nghị định số 140/2018/NĐ-CP, ngày 08/10/2018 của Chính



phù; Thông tư số 31/2018/TT-BLĐTBXH, ngày 26/12/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Tham gia tư vấn cho người lao động và người sử dụng lao động về thực hiện nghiêm túc kiểm định kỹ thuật an toàn lao động trước khi đưa vào sử dụng đối với các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và kiểm định định kỳ trong quá trình sử dụng; khai báo sử dụng theo quy định tại Nghị định số 44/2016/NĐ-CP, ngày 15/5/2016; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP, ngày 08/10/2018; Nghị định 04/2023/NĐ-CP ngày 13/02/2023 của Chính phủ.

Bảo đảm máy, thiết bị, vật tư, chất được sử dụng, vận hành, bảo trì, bảo quản tại nơi làm việc theo quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, vệ sinh lao động, hoặc đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật về an toàn, vệ sinh lao động đã được công bố, áp dụng và theo nội quy, quy trình bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc theo Khoản 2 Điều 16 Luật ATVSLĐ.

5. Phối hợp với Chủ sử dụng lao động thực hiện nghiêm túc việc khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, điều trị bệnh nghề nghiệp cho người lao động theo quy định tại Điều 21 Luật ATVSLĐ.

6. Đề nghị Doanh nghiệp trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động, trang bị các thiết bị an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc theo Khoản 3 Điều 16 Luật ATVSLĐ, Thông tư số 25/2022/TT-BLĐTBXH, ngày 30/11/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

7. Bảo đảm nơi làm việc phải đạt yêu cầu về không gian, độ thoáng, bụi, hơi, khí độc, phóng xạ, điện từ trường, nóng, ẩm, ồn, rung, các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại khác (quan trắc môi trường lao động) được quy định tại các quy chuẩn kỹ thuật liên quan và định kỳ kiểm tra, đo lường các yếu tố đó; bảo đảm có đủ buồng tắm, buồng vệ sinh phù hợp tại nơi làm việc theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế; Tổ chức kiểm tra, đánh giá các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc để tiến hành các biện pháp về công nghệ, kỹ thuật nhằm loại trừ, giảm thiểu yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi làm việc, cải thiện điều kiện lao động, chăm sóc sức khỏe cho người lao động theo Khoản 1, Khoản 4 Điều 16 Luật ATVSLĐ.

8. Tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện nội quy, quy trình bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc.

9. Giám sát người sử dụng lao động lắp đặt đầy đủ biển cảnh báo, bảng chỉ dẫn bằng tiếng Việt và ngôn ngữ phổ biến của người lao động về an toàn, vệ sinh lao động đối với máy, thiết bị, vật tư và chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc, nơi lưu giữ, bảo quản, sử dụng và đặt ở vị trí dễ đọc, dễ thấy theo Khoản 6 Điều 16 Luật ATVSLĐ.



10. Tham gia xây dựng, ban hành kế hoạch xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp tại nơi làm việc; tổ chức xử lý sự cố, ứng cứu khẩn cấp, lực lượng ứng cứu và báo cáo kịp thời với người có trách nhiệm khi phát hiện nguy cơ hoặc khi xảy ra tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc vượt ra khỏi khả năng kiểm soát của người sử dụng lao động; Tổ chức lực lượng ứng cứu theo Khoản 8 Điều 16; Điều 78; Điều 79 Luật ATVSLĐ.

11. Tham gia tổ chức đánh giá và hướng dẫn người lao động tự đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động trước khi làm việc, thường xuyên trong quá trình lao động hoặc khi cần thiết theo Điều 77 Luật An toàn, vệ sinh lao động; Thông tư số 07/2016/TT-BLĐTBXH, ngày 15/5/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

12. Tham gia phân loại lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo Thông tư số 11/2020/TT-BLĐTBXH, ngày 12/11/2020 và Thông tư số 29/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 28/12/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để thực hiện đầy đủ các chế độ theo quy định đối với lao động này.

13. Phối hợp với người sử dụng lao động khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo tai nạn lao động, sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động theo quy định tại Điều 34, Điều 35 Luật ATVSLĐ, Nghị định số 39/2016/NĐ-CP, ngày 15/5/2016 của Chính phủ, Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của người sử dụng lao động đối với người lao động bị TNLĐ, BNN theo quy định tại Điều 38 Luật ATVSLĐ, Thông tư số 28/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 28/12/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

14. Định kỳ báo cáo công tác ATVSLĐ, báo cáo tình hình TNLĐ về LĐLĐ tỉnh qua Ban Chính sách pháp luật và Quan hệ lao động theo quy định.

Đề nghị các cấp Công đoàn nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Liên đoàn Lao động tỉnh qua (Ban Chính sách pháp Luật và Quan hệ lao động số ĐT 3.877.526) để được hướng dẫn, giải đáp kịp thời.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Tổng LĐLĐ Việt Nam; (B/c)
- UBND tỉnh; (B/c)
- Sở LĐTB&XH; (p/h)
- Lưu: VT, Ban CSPL&QHLD.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lương Xuân Trường**



